

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐỨC LINH  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 29/7/2022

*“V/v tranh chấp về cấp dưỡng nuôi con”*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH- TỈNH BÌNH THUẬN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Huỳnh Văn Thuận.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Văn Sơn.

2. Bà Nguyễn Thị Bình.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Tấn Sang- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hồng- Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 7 năm 2022 tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận; xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 234/2022/TLST-HNGĐ, ngày 13 tháng 5 năm 2022 về việc tranh chấp về cấp dưỡng nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 134/2022/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 7 năm 2022, quyết định hoãn phiên tòa số 72/2022/QĐST-DS ngày 20 tháng 7 năm 2022 và quyết định thay đổi Thư ký Tòa án số 43/2022/QĐ-TĐ ngày 28 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị Mỹ D, sinh năm 1998; *nơi cư trú:* Số A, đường B, khu phố C, thị trấn VX, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

- *Bị đơn:* Anh Phạm Văn L, sinh năm 1996; *nơi cư trú:* Số D, đường số E, thôn F, xã NC, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

Tại phiên tòa có mặt chị D. Vắng mặt anh L.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Trong đơn khởi kiện ngày 26 tháng 02 năm 2020, bản khai, biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận và công khai chứng cứ, biên bản về việc không tiến hành hòa giải được, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Trần Thị Mỹ D trình bày: Chị và anh Phạm Văn L là vợ chồng, tuy nhiên

do chung sống không hạnh phúc nên chị và anh L đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 33/2022/QĐST-HNGĐ ngày 24/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận. Theo quyết định trên, về con chung chị được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con tên Phạm Trần Khả H, sinh ngày 11/8/2018 và Phạm Minh H1, sinh ngày 07/8/2020. Anh Phạm Văn L không phải cấp dưỡng nuôi con. Từ ngày ly hôn đến nay anh L không chu cấp tiền để chị nuôi con. Nay chị D yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết buộc anh L phải cấp dưỡng nuôi con là 2.500.000 đồng/tháng/con (02 con = 5.000.000 đồng/tháng) cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Tại phiên tòa, chị D trình bày: Nay chị đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết buộc anh L phải cấp dưỡng nuôi con là 1.500.000 đồng/tháng/con (02 con = 3.000.000 đồng/tháng) cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Tại biên bản xác minh lập ngày 04/7/2022 có trong hồ sơ vụ án, ông Phạm Văn P cung cấp thông tin như sau: Ông là cha ruột của anh Phạm Văn L, ông đã nhận được các giấy báo của Tòa án và thông báo lại cho anh L biết về nội dung của các giấy báo nói trên, tuy nhiên ông không biết vì lý do gì mà anh L không đến Tòa án để làm việc. Anh L và chị Trần Thị Mỹ D là vợ chồng nhưng nay đã ly hôn. Hiện anh L đang sinh sống và làm việc tại Thành phố Hồ Chí Minh, hàng tuần anh L có về nhà thăm các con là cháu H và cháu H1. Anh L có mua quà, bánh cho các con, còn về hỗ trợ tiền chu cấp nuôi con thì ông không biết. Chị D yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi 02 con là 5.000.000 đồng/tháng là quá cao, ông đề nghị Tòa án căn cứ theo quy định của pháp luật để giải quyết.

Tòa án đã tiến hành tổ chức các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải để các bên đương sự tự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án, nhưng do bị đơn anh Phạm Văn L không đến Tòa án nên không tiến hành hòa giải được.

*Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:*

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định của Bộ luật TTDS.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa: Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật TTDS về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Về chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật TTDS. Bị đơn không thực hiện đúng các quy định của Bộ luật TTDS.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Trần Thị Mỹ D yêu cầu anh Phạm Văn L phải cấp dưỡng nuôi 02 con tên Phạm Trần Khả H, sinh ngày 11/8/2018 và Phạm Minh H1, sinh ngày 07/8/2020 là 2.500.000 đồng/tháng/con là cao so với điều kiện, hoàn cảnh thực tế và thu nhập của anh L. Tại phiên tòa, chị D chỉ yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con là 1.500.000 đồng/tháng/con (02 con = 3.000.000 đồng/tháng) cho đến khi các con đủ 18 tuổi là phù hợp. Căn cứ vào Điều 81, 82, 83, 84, 115 và Điều 116 của Luật hôn nhân và gia đình để chấp nhận yêu cầu của chị D là có căn cứ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

[1.2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Căn cứ vào lời khai của các đương sự và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì có cơ sở để kết luận đây là quan hệ pháp luật tranh chấp về cấp dưỡng nuôi con được quy định tại khoản 5 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.3] Về sự vắng mặt của đương sự: Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ đến lần thứ hai về việc giao giấy triệu tập, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa cho bị đơn anh Phạm Văn L nhưng đương sự vẫn vắng mặt. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đối với bị đơn là đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét về yêu cầu cấp dưỡng nuôi con: Chị Trần Thị Mỹ D yêu cầu anh Phạm Văn L phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với cháu Phạm Trần Khả H và cháu Phạm Minh H1 với mức cấp dưỡng là 1.500.000 đồng/tháng/con. Xét thấy, tại khoản 2 Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình có quy định “*Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con*”. Xét thu nhập và mức sống bình quân tại địa phương thì yêu cầu của chị D là hoàn toàn phù hợp thực tế và đúng quy định của pháp luật. Do đó, cần buộc anh L phải cấp dưỡng nuôi con là

1.500.000 đồng/tháng/con (02 con = 3.000.000 đồng/tháng). Thời điểm bắt đầu cấp dưỡng kể từ tháng 8/2022 cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Anh L có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[2.2] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị D được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí theo quy định của pháp luật. Anh L phải chịu án phí về cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[2.3] Xét ý kiến của Kiểm sát viên về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng pháp luật. Phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án là có căn cứ và phù hợp với nội dung vụ án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào khoản 5 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 58, khoản 2 Điều 82, Điều 83, Điều 107, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 26 Luật Thi hành án dân sự; Điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

*Tuyên xử:* Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

**1/ Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con:** Buộc anh Phạm Văn L phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung tên Phạm Trần Khả H, sinh ngày 11/8/2018 và Phạm Minh H1, sinh ngày 07/8/2020 là 1.500.000 đồng/tháng/con (02 con = 3.000.000 đồng/tháng), thời điểm cấp dưỡng kể từ tháng 8/2022 cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Anh L có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, chị Trần Thị Mỹ D có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền anh Phạm Văn L phải cấp dưỡng nuôi con nêu trên, thì anh L còn phải chịu lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian và số tiền còn phải thi hành án.

Chị D có quyền yêu cầu thi hành án ngay sau khi xét xử sơ thẩm đối với số tiền anh L phải cấp dưỡng nuôi con. Anh L có nghĩa vụ phải thi hành ngay số tiền

mà Hội đồng xét xử buộc phải cấp dưỡng nuôi con theo đơn yêu cầu thi hành án của chị D.

**2/ Về án phí:** Chị Trần Thị Mỹ D được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí theo thông báo về việc miễn nộp tiền tạm ứng án phí ngày 13/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

Buộc anh Phạm Văn L phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Linh.

**3/ Về quyền kháng cáo:** Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (29/7/2022), đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**4/ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành** theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Đức Linh,
- Chi cục THA dân sự huyện Đức Linh,
- Các đương sự,
- Lưu qđ, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Văn Thuận**